

CHIẾN LƯỢC VỀ AN NINH TẠI KHU VỰC ẤN ĐỘ DƯƠNG - THÁI BÌNH DƯƠNG CỦA PHÁP VÀ GỢI Ý CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI VIỆT NAM

**Đình Trung Thành⁽¹⁾, Nguyễn Thị Lê Vinh⁽¹⁾,
Văn Ngọc Thành⁽²⁾, Nguyễn Trọng Xuân⁽³⁾**

¹ Trường Đại học Vinh

² Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

³ Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Ngày nhận bài 5/11/2020, ngày nhận đăng 15/12/2020

Tóm tắt: Thời gian vừa qua, nhiều nước châu Âu ngày càng quan tâm đến khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Với tiềm năng quân sự, quan hệ đối tác chiến lược và hợp tác quốc phòng, Pháp bước đầu đã đưa ra những chính sách đối với khu vực có vị trí địa chiến lược quan trọng này nhằm tăng cường mối quan hệ hợp tác và là đối tác với các nước trong một khu vực rộng lớn, nơi lợi ích của chủ nghĩa đa phương và tôn trọng luật pháp quốc tế sẽ là điều cần thiết cho hòa bình và an ninh khu vực. Trong bối cảnh trật tự thế giới mới đang trong quá trình định hình, cục diện khu vực đang chuyển động mạnh mẽ đặt ra nhiều cơ hội để Việt Nam tham gia đóng góp vào luật chơi chung phù hợp với quy định luật pháp quốc tế và lợi ích quốc gia - dân tộc. Bài viết phân tích nội dung và tác động của chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Cộng hòa Pháp tới khu vực và Việt Nam, từ đó đưa ra các khuyến nghị chính sách đối với Việt Nam nhằm khai thác những tác động tích cực và hạn chế những tác động tiêu cực của chính sách này.

Từ khóa: Chiến lược an ninh; chính sách đối ngoại; khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương; Pháp; Việt Nam.

1. Vị trí và vai trò của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đối với Pháp

1.1. Về địa chiến lược

Được đưa ra lần đầu tiên bởi nhà chiến lược người Ấn Độ Gurpreet S. Khurana trong một bài luận năm 2007, thuật ngữ “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” đã dần được sử dụng rộng rãi trong giới nghiên cứu để miêu tả cấu trúc địa chính trị mới bao trùm của châu Á. Tầm quan trọng địa chiến lược của khu vực được thể hiện ngay trong yếu tố địa lý khi đây là khu vực kéo dài từ bờ biển phía Đông châu Phi đến Ấn Độ Dương và phía Tây Thái Bình Dương (Bachelier, 2018, tr. 2).

Vì sở hữu những tuyến đường biển quan trọng đối với các nền kinh tế năng động bậc nhất trên thế giới hiện nay nên khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đã trở thành sân khấu chính cho cả những cạnh tranh địa chiến lược khốc liệt cũng như cho hợp tác giữa các cường quốc và các quốc gia mới nổi. Khu vực này đang là nơi hội tụ, giao thoa lợi ích chiến lược của tất cả các nước lớn. Quan hệ Mỹ - Trung nổi lên trở thành mối quan hệ chủ đạo, chi phối nhiều mặt của cục diện khu vực. Sự cạnh tranh giữa Trung Quốc và Nhật Bản ngày càng rõ nét đối với vai trò lãnh đạo ở Đông Á. Nga, Trung Quốc và Ấn Độ là các cường quốc đang “trỗi dậy” về kinh tế, chính trị và quân sự, cùng tìm kiếm tiếng nói lớn hơn trong các vấn đề quốc tế và khu vực, vừa tăng cường hợp tác, vừa cảnh giác lẫn nhau.

1.2. Về kinh tế

Khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương bao gồm rất nhiều điểm thắt cổ chai có ý nghĩa chiến lược sống còn đối với thương mại thế giới. Một trong số những điểm quan trọng nhất là eo biển Malacca, nơi mà một phần tư thương mại toàn cầu đi qua, được coi là huyết mạch của nền kinh tế thế giới.

Thêm vào đó, tầm quan trọng của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương nằm ở việc khu vực này tập trung đến 60% dân số và 1/3 thương mại thế giới. Là một trong những khu vực năng động bậc nhất về kinh tế, khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương giàu tài nguyên thiên nhiên và có thể hỗ trợ thúc đẩy cho các nền kinh tế phát triển và đang phát triển.

Pháp cũng có các liên kết kinh tế quan trọng với Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, một khu vực chiếm hơn 35% tài sản của thế giới. 9,3% hàng nhập khẩu của Pháp đến từ khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và 10,6% hàng xuất khẩu của Pháp được dành cho khu vực này trong năm 2018.

1.3. Về an ninh - quốc phòng

Pháp là cường quốc châu Âu duy nhất hiện diện không chỉ ở Thái Bình Dương mà còn ở Ấn Độ Dương với các lãnh thổ hải ngoại của mình.

Tại vùng Ấn Độ Dương, Pháp kiểm soát nhiều lãnh thổ hơn bất cứ quốc gia châu Âu nào khác. Pháp có lãnh thổ ở Nam Ấn Độ Dương, gồm quần đảo Mayotte và Réunion, quần đảo Eparses và các vùng đất ở châu Úc và Nam Cực. Ở Thái Bình Dương, Pháp có các vùng hải ngoại Nouvelle Calédonie, Wallis-et-Futuna, quần đảo Polynésie thuộc Pháp và đảo Clipperton. Tổng cộng diện tích hải ngoại của Pháp trong khu vực này là 465.422 km² với gần 9 triệu km² vùng đặc quyền kinh tế (ZEE), chiếm hơn 2/3 vùng ZEE của Pháp, lớn thứ hai trên thế giới sau Mỹ và khoảng 1,6 triệu dân sinh sống tại khu vực này (Bộ Quốc phòng Pháp, 2019, tr. 2). Bên cạnh những đảo có người sinh sống nói trên, Pháp còn kiểm soát quần đảo Kerguelen, bán đảo Crozet, các đảo St Paul, Amsterdam và nhiều đảo nhỏ khác nằm gần Madagascar. Những đảo này không có người sống thường xuyên, nhưng các nhà khoa học và nhà nghiên cứu của Pháp thay phiên nhau đến đây làm việc.

Với 7.000 nhân viên quốc phòng đang đóng quân trên khắp khu vực, Pháp trở thành cường quốc châu Âu tích cực có mặt và góp phần đảm bảo an ninh khu vực. Cụ thể có 4.100 quân nhân Pháp được triển khai ở vùng Ấn Độ Dương, thuộc ba bộ chỉ huy liên quân cấp vùng (FFEAU ở Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, FFDJ ở Djibouti, FAZSOI ở đảo Réunion và Mayotte) và 2.900 lính đóng ở Thái Bình Dương thuộc FANC ở Nouvelle Calédonie và FAPF ở Polynésie (Bộ Quốc phòng Pháp, 2019, tr. 6).

Chính vì vậy, bất kể cuộc khủng hoảng hoặc xung đột nào trong khu vực này đều có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích của Pháp và châu Âu.

2. Chiến lược về an ninh tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Pháp

2.1. Các thách thức an ninh chính trong vùng Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương

Trong bối cảnh quốc tế còn những bất ổn và sự nổi lên của chủ nghĩa đa phương, ưu tiên của Pháp là đề xuất một giải pháp: một trật tự đa phương ổn định dựa trên luật

pháp và quyền tự do đi lại, một chủ nghĩa đa phương công bằng và hiệu quả. Khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là trung tâm của chiến lược này trong việc giải quyết các thách thức an ninh truyền thống cũng như phi truyền thống, cụ thể là:

Thứ nhất, sự trỗi dậy đầy quan ngại về cạnh tranh và phô trương sức mạnh trong khu vực. Một ví dụ được Pháp nêu lên là các chương trình hạt nhân, vũ khí đạn đạo của Bắc Triều Tiên không chỉ đe dọa trực tiếp an ninh vùng Đông Bắc Á mà cả luật pháp quốc tế và Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân. Liên quan đến Đông Nam Á, phát biểu tại Diễn đàn Shangri-La, Bộ trưởng Quốc Phòng Pháp Florence Parly kiên quyết phản đối tình trạng “chuyện đã rồi” ở Biên Đông (Parly, 2019). Bản chiến lược của Pháp không nhắc đích danh tên Trung Quốc, nhưng lên án các công trình bồi đắp mang quy mô lớn và quân sự hóa nhiều đảo đá làm thay đổi nguyên trạng. Sự phô trương sức mạnh còn đe dọa đến chủ nghĩa đa phương và sự ổn định trong vùng. Pháp quan ngại rằng hậu quả tiềm tàng của cuộc khủng hoảng này vượt qua cả phạm vi khu vực, trong khi đây là một ngã tư chiến lược trung chuyển đến 1/3 thương mại thế giới.

Thách thức thứ hai là môi đe dọa khủng bố. Tổ chức Nhà Nước Hồi Giáo đã đến hồi cáo chung nhưng không có nghĩa đã bị tiêu diệt hoàn toàn. Khủng bố đang lan sang những vùng đất mới và phát triển mạnh hơn nhờ vào tình hình rối loạn, thiếu vững chắc, xung đột ở một số quốc gia Nam Á và Đông Nam Á (Đỗ Thị Thủy, 2020, tr. 152).

Thách thức thứ ba là vấn đề an ninh môi trường. Do những yếu tố chủ chốt như sự gia tăng nhanh về dân số, năng động về kinh tế cũng như mức độ tiêu thụ năng lượng cao, khu vực này là nạn nhân trực tiếp của tình trạng biến đổi khí hậu và nguy cơ đối với đa dạng sinh học.

Thứ tư, không gian chung của cộng đồng quốc tế bao gồm hàng không, hàng hải và không gian mạng cũng trở thành vấn đề cạnh tranh ngày càng căng thẳng giữa nhiều quốc gia trong vùng. Bản chiến lược của Pháp nêu trường hợp quyền tự do lưu thông (hàng hải, hàng không) bị vi phạm tại các vùng biển quanh Trung Quốc. Những thành tựu về khoa học công nghệ mang lại những triển vọng mới nhưng cũng trở thành công cụ để nhiều nước phô trương, bành trướng sức mạnh trên không, trên biển, tự khoanh vùng cấm tiếp cận/cấm xâm nhập... và như vậy sẽ càng đẩy mạnh sự cạnh tranh giữa các nước trong khu vực.

2.2. Triển khai chiến lược an ninh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Pháp

Trước các thách thức an ninh và trong bối cảnh Pháp thúc đẩy một trật tự đa cực ổn định dựa trên luật pháp, khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là địa bàn chiến lược và việc thúc đẩy một không gian Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do, cởi mở và toàn diện là một ưu tiên trong chiến lược của Pháp

Trong diễn văn đọc tại căn cứ hàng hải Garden Island (Sydney, Australia) ngày 2 tháng 5 năm 2018, Tổng thống Pháp Emmanuel Macron đã trình bày chiến lược của Pháp tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (Bộ châu Âu và Ngoại giao Pháp, 2019, tr. 4). Trong bài phát biểu ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại đảo Réunion, ông đã tái khẳng định về chiến lược của Paris ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Là bước tiếp theo và mở rộng của chương trình “Pháp và an ninh ở châu Á - Thái Bình Dương” năm 2016 (Bộ Quốc phòng Pháp, 2016), bản chiến lược “Pháp và an ninh ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” được Bộ Quốc phòng Pháp công bố năm 2019 thể hiện cam kết của Paris về việc tiếp tục phát triển mối quan hệ chặt chẽ với các nước trong vùng. Tham

vọng của nước Pháp là đảm bảo nắm giữ tại khu vực này một vai trò cường quốc trung gian, bao trùm và là tác nhân ổn định. Chiến lược này dựa trên nhiều trục hoạt động cụ thể như sau:

Thứ nhất, duy trì và củng cố lực lượng quân sự

Pháp duy trì lực lượng quân sự trong vùng Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương phù hợp với nhu cầu quốc phòng và an ninh. Trên đảo Réunion, Pháp có một trung đội thủy quân lục chiến, cùng với chiến đấu cơ và những thiết bị quân sự khác. Bên cạnh căn cứ của Mỹ trên Diego Garcia nằm ở phía bắc Réunion, đây chính là sự hiện diện quân sự duy nhất của phương Tây trong vùng này. Ngoài đơn vị quân đội đóng trên đảo Réunion và Mayotte, ở khu vực nam Ấn Độ Dương, Pháp còn có một căn cứ quân sự ở Djibouti. Pháp cũng duy trì một căn cứ hải quân ở Các Tiểu vương quốc Ả Rập cùng với các chiến hạm và phi cơ (Bộ châu Âu và Ngoại giao Pháp, 2019, tr. 9).

Cho tới gần đây, sự hiện diện quân sự của Pháp ở Ấn Độ Dương chủ yếu được sử dụng cho những hoạt động chống cướp biển, trợ giúp nhân đạo, cứu hộ thiên tai, nghiên cứu khí hậu và hỗ trợ Mỹ trong các chiến dịch quân sự ở vùng Trung Đông. Nhưng trong bối cảnh căng thẳng giữa Trung Quốc và phương Tây ở vùng Ấn Độ Dương gia tăng, đặc biệt là do tranh chấp Biển Đông, nước Pháp càng muốn khẳng định vai trò của mình ở vùng này. Trong chiều hướng đó, gần đây Paris đề nghị mở các cuộc tuần tra thường xuyên của Liên minh châu Âu để bảo đảm tự do hàng hải ở Biển Đông.

Tại khu vực này, Pháp thường xuyên tổ chức các cuộc tập trận đa phương, như Papangue ở Ấn Độ Dương; Equateur, Croix du Sud, Marara ở Thái Bình Dương. Tại Đông Nam Á, Pháp tham gia các cuộc tập trận Cobra Gold, Komodo, Coores, Marixs hoặc Ulchi Freedom Guardian, Key Resolve, Khan Quest ở Đông Bắc Á. Riêng tại châu Đại Dương và Thái Bình Dương, Pháp thường xuyên tham gia Rimpac, Pacific Partnership, Kakadu (Bộ Quốc phòng Pháp, 2019, tr. 11). Mục tiêu là nâng cao hiểu biết lẫn nhau và gây dựng quan hệ giữa quân đội các nước.

Thứ hai, tăng cường và phát triển các quan hệ đối tác chiến lược

Pháp phát triển một mạng lưới quan hệ đối tác chiến lược trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương với Ấn Độ, Úc, Nhật Bản, Malaysia, Singapore, New Zealand, Indonesia và Việt Nam. Các đối tác đó là những nước chia sẻ các giá trị của Pháp, ủng hộ chủ nghĩa đa phương và luật pháp dựa trên trật tự quốc tế, đồng thời hướng tới một thế giới an toàn hơn, dựa trên quản trị toàn cầu toàn diện. Ngoài ra, Pháp mở rộng chương trình hợp tác đào tạo, cổ vấn quân sự, dân sự cho các nước đối tác trong các chiến dịch gìn giữ hòa bình.

Là cường quốc kinh tế thứ 6 thế giới, đứng thứ 4 về xuất khẩu trang thiết bị quốc phòng, Pháp sẵn sàng hợp tác công nghiệp, chuyển giao công nghệ và kỹ năng nhằm tăng cường và hiện đại hóa khả năng quân sự của các nước đồng minh, đối tác trong vùng. Úc, Ấn Độ, Malaysia và Singapore là những đối tác chính của Pháp trong lĩnh vực vũ trang ở vùng Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (Bộ Quốc phòng Pháp, 2019, tr. 17). Cũng trong chiến lược mới, Pháp khẳng định kiểm soát chặt chẽ quá trình xuất khẩu thiết bị quân sự, tôn trọng các cam kết với quốc tế về tính minh bạch, bảo vệ nhân quyền và an ninh...

Thứ ba, ưu tiên phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu

Để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, Pháp mang đến chuyên môn và tài chính cho khu vực. Cơ quan Phát triển Pháp đóng góp vào nhiều dự án tại khu vực Ấn

Độ Dương - Thái Bình Dương, bao gồm vấn đề thích ứng với biến đổi khí hậu. Các dự án đề cập tới nhiều chủ đề như đô thị bền vững, quản lý nước, qui hoạch lãnh thổ, bảo vệ - phát huy di sản thiên nhiên và văn hóa, quản trị và hiệu quả của Nhà nước, y tế, bảo vệ đa dạng sinh học. Cơ quan này còn cung cấp kinh phí và chuyên môn đáng kể để phát triển các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, gió và thủy điện.

Pháp có nhiều đóng góp vào sự hình thành nền kinh tế xanh trong khu vực, đặc biệt là ở Indonesia, Pháp đang tài trợ cho các sáng kiến chống lại nạn đánh bắt cá bất hợp pháp, cải thiện hiệu suất của cảng biển, khả năng khí tượng biển và nghiên cứu cũng như quản lý chất thải nhựa trên biển.

Cuộc chiến chống biến đổi khí hậu đã trở thành một cuộc đấu tranh toàn cầu với việc rất nhiều quốc gia tham gia ký kết Thỏa thuận Paris về chống biến đổi khí hậu (COP 21), bao gồm tất cả các quốc gia thuộc khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương.

Pháp đóng vai trò tiên đồn trong những sáng kiến lớn xuyên quốc gia với cái nôi là khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, tiêu biểu có thể kể đến Liên minh mặt trời quốc tế, được khởi xướng năm 2018 cùng Ấn Độ; Sáng kiến vì sự thích ứng và đa dạng sinh học được thông qua cùng với Liên minh châu Âu, Canada, New Zealand và Úc nhân Hội nghị thượng đỉnh “One planet summit” năm 2018; Sáng kiến CREWS (Hệ thống cảnh báo sớm các rủi ro về khí hậu), đặc biệt nhằm giúp đỡ các quốc đảo nhỏ đang phát triển.

Trong lĩnh vực cứu trợ thiên tai, Pháp vẫn triển khai lực lượng quân sự sẵn sàng ứng cứu, đặc biệt là phối hợp với Úc và New Zealand ở vùng Nam Thái Bình Dương. Pháp là một trong những nước tiên phong áp dụng chiến lược phối hợp quốc phòng - môi trường vì ý thức được những hậu quả về an ninh và quốc phòng do tình trạng biến đổi khí hậu gây ra. Vùng Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương bị hiện tượng này tác động mạnh và hậu quả là xung đột có thể xảy ra trong vùng liên quan đến tranh chấp tài nguyên.

Thứ tư, thúc đẩy kinh tế và công nghệ

Về thúc đẩy kinh tế, các công ty Pháp có thế mạnh trong giao thông hàng hải, cảng, sân bay và cơ sở hạ tầng đường bộ, viễn thông cáp vệ tinh và tàu ngầm nên có thể đóng vai trò kết nối trong kinh tế khu vực.

Trong lĩnh vực an ninh mạng, Pháp đã phát triển một hệ thống quốc phòng và bảo vệ về mặt tin học, nhằm nhiều mục đích như tăng cường thiết bị bảo vệ không gian mạng, gia tăng hợp tác kỹ thuật với các đồng minh và đối tác...

Pháp cũng hỗ trợ nghiên cứu khoa học và đổi mới công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường và hướng tới hình thành nền kinh tế “xanh” ở khu vực.

Thứ năm, tăng cường can dự trong các tổ chức khu vực, nhằm góp phần phát triển chủ nghĩa đa phương

Điều này được thực hiện thông qua việc tăng cường quan hệ của Pháp với ASEAN, bao gồm cả trong khuôn khổ Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ADMM+); tham gia ngày càng tích cực tại các diễn đàn khu vực như Diễn đàn tuần duyên châu Á (HACGAM), Hiệp hội các quốc gia vành đai Ấn Độ Dương (IORA); Tổ chức hợp tác khu vực chống cướp biển và cướp vũ trang tàu thuyền ở châu Á (ReCAAP); rộng hơn nữa là sự hiện diện tăng cường tại toàn thể các diễn đàn khu vực và tiểu khu vực, đặc biệt là Diễn đàn hải đảo Thái Bình Dương, trong đó Pháp là đối tác đối thoại; Cộng đồng Thái Bình Dương (CPS) hoặc Chương trình khu vực đại dương vì

môi trường (PROE) mà Pháp là thành viên sáng lập. Pháp lần đầu tiên tham gia Hội nghị những người đứng đầu Cảnh sát biển các nước châu Á với tư cách quan sát viên vào tháng 7/2019 tại Sri Lanka.

Pháp cũng cam kết lên tuyến đầu cùng với các nước vùng Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trong cuộc chiến chống khủng bố và đóng góp, hợp tác với các đối tác trong khu vực, để đảm bảo an ninh và ổn định khu vực bằng cách chống buôn bán ma túy, con người và đánh bắt cá bất hợp pháp, cướp biển, khủng bố và cực đoan đe dọa khu vực.

3. Kiến nghị chính sách đối ngoại Việt Nam đối với Pháp

Xu thế chủ đạo ở khu vực và trên thế giới là toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế nên quá trình hoạch định chính sách đối ngoại của mỗi một quốc gia đều phải tính toán đến những nhân tố bên ngoài. Vấn đề được đề cập đến trong chiến lược an ninh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Pháp với tư cách là đối tác chiến lược, Việt Nam cần phải có những đối sách phù hợp trong bối cảnh Pháp triển khai chiến lược này.

Một là, nhất quán chính sách “cân bằng chiến lược” giữa các nước lớn phục vụ chiến lược phát triển đất nước. Thúc đẩy hợp tác với các nước lớn thường đi kèm với việc tập hợp lực lượng. Cạnh tranh giữa các nước lớn trong khu vực đang gia tăng nhanh chóng, Việt Nam cần hết sức tỉnh táo để tránh phải lựa chọn bên này hay bên kia. Xử lý tốt và cân bằng quan hệ giữa các nước lớn chính là chìa khóa quan trọng nhất để thúc đẩy hợp tác, tranh thủ các cơ hội to lớn do chiến lược an ninh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Pháp mang lại. Với mục tiêu bất biến là giữ vững độc lập tự chủ trong bối cảnh toàn cầu hóa, tích cực hội nhập quốc tế trên cơ sở nguyên tắc bảo đảm chủ quyền quốc gia và lợi ích dân tộc chân chính, Việt Nam có lợi ích trong việc hợp tác với Pháp và các đối tác an ninh khác để duy trì trật tự khu vực dựa trên quy tắc cũng như thúc đẩy một kiến trúc an ninh khu vực không bị chi phối bởi bất kỳ cường quốc nào. Do đó, Việt Nam có thể ủng hộ chiến lược an ninh của Pháp. Về mặt ngoại giao, Việt Nam có thể làm việc với các đối tác cùng chung mục tiêu chiến lược để đưa các yếu tố chính của chiến lược vào các tuyên bố chung song phương hoặc đa phương. Về mặt hoạt động thực tế, Việt Nam có khả năng tiếp tục tăng cường hợp tác chiến lược với các cường quốc nhằm tăng cường an ninh hợp tác trong khu vực và nâng cao vị thế đàm phán của mình trên trường quốc tế.

Thứ hai, dựa vào các trục hoạt động của chiến lược để phát triển và làm sâu sắc hơn quan hệ đối tác chiến lược được ký kết vào năm 2013 giữa Việt Nam và Pháp trên tất cả các lĩnh vực: chính trị, ngoại giao, quốc phòng, an ninh, kinh tế, thương mại, đầu tư, ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển bền vững, khoa học và công nghệ, giáo dục - đào tạo, pháp ngữ, pháp luật và tư pháp, y tế, hợp tác địa phương, giao lưu nhân dân, văn hóa, du lịch.

Thứ ba, kết hợp nhuần nhuyễn công cụ ngoại giao song phương và đa phương. Tính đồng bộ và lồng ghép hợp lý giữa việc thực thi ngoại giao song phương và ngoại giao đa phương cần được chú ý bởi ngoại giao đa phương muốn phát triển mạnh mẽ phải dựa vào ngoại giao song phương. Phát triển mối quan hệ song phương tốt với các nước cũng là điều kiện để Việt Nam được ủng hộ trên bàn đàm phán đa phương (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr. 35). Trong bối cảnh chủ nghĩa đơn phương và chính trị cường quyền gia tăng, quan hệ đối tác chiến lược Việt - Pháp khẳng định sự phối hợp chặt chẽ giữa hai bên không chỉ chống đại dịch Covid-19 hiện nay, mà còn đóng góp thực hiện

các mục tiêu phát triển bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường cũng như giữ gìn an ninh, ổn định, đảm bảo tôn trọng luật pháp quốc tế tại các khu vực cũng như trên Biển Đông. Việt Nam cần duy trì thường xuyên các cơ chế song phương và mở rộng các cơ chế tham vấn, trong đó có Đối thoại chiến lược cấp Thứ trưởng giữa hai Bộ Ngoại giao và Bộ Quốc phòng hai nước.

Bên cạnh mối quan hệ song phương với Pháp, Việt Nam cũng cần phát triển ngoại giao đa phương để tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, của các nước lớn cùng chia sẻ lợi ích, đặc biệt là tranh thủ sự ủng hộ của Pháp trong các cơ chế đa phương mà cả hai nước đều là thành viên như Liên Hợp Quốc, Cộng đồng Pháp ngữ, Diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEM)... Đối với Việt Nam, các diễn đàn đa phương là để duy trì tình trạng cân bằng tương đối với các nước lớn, không để nước nào chiếm vai trò áp đảo hoặc chi phối đối với mình, đồng thời giúp Việt Nam phát huy ảnh hưởng tầm khu vực và quốc tế. Việc tham gia các thể chế đa phương là một trong những lựa chọn chính sách đối ngoại hàng đầu của Việt Nam nhằm tranh thủ nguồn lực bên ngoài, tập hợp lực lượng bảo vệ lợi ích chung, là công cụ để cân bằng, ràng buộc các nước lớn và hóa giải các sức ép trong quan hệ đối ngoại.

Thứ tư, tăng cường đối thoại chiến lược và hợp tác quốc phòng, tiếp tục hợp tác đào tạo sĩ quan, nhất là trong lĩnh vực học tiếng Pháp, đào tạo cơ bản và chuyên sâu và các hoạt động gìn giữ hòa bình; tăng cường hợp tác trong lĩnh vực trang thiết bị quốc phòng trên cơ sở nhu cầu và khả năng đáp ứng của mỗi bên và tái khẳng định mong muốn thúc đẩy trao đổi về an ninh hàng hải và hàng không cũng như về quân y.

4. Kết luận

Những thách thức đối với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương hiện nay đòi hỏi phải có nhiều hành động tập thể, hợp tác quốc tế, chủ nghĩa đa phương, cũng như tầm nhìn toàn cầu, vì những tác động có thể xảy đến mang tính phụ thuộc lẫn nhau. Đây là ý nghĩa trong chiến lược của Pháp ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Trong bối cảnh chiến lược mới của Pháp đang đặt ra với nhiều cơ hội và thách thức, Việt Nam phải chọn lựa cho mình phương án ứng phó linh hoạt phù hợp; đồng thời cũng không nên chờ đợi thái quá vào ngoại lực, tức là phải có nguồn lực tương xứng mới hy vọng tận dụng cơ hội có hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bachelier, J. (2018). Vers une région Indo-Pacifique (Hướng tới khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương). *Tribune*, số 977, 8 tr.
- Bộ Châu Âu và Ngoại giao Pháp (2018). *Livre blanc "Stratégie française en Asie-Océanie à l'horizon 2030"* (Sách trắng về Chiến lược của Pháp tại châu Á - châu Đại Dương đến năm 2030). Paris. Truy cập tại: https://www.diplomatie.gouv.fr/IMG/pdf/livre_blanc-com-_fr-eng_cle876fb2-1.pdf,
- Bộ Châu Âu và Ngoại giao Pháp (2019). *La stratégie française dans l'Indopacifique (Chiến lược của Pháp tại Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương)*. Paris. Truy cập tại: https://jp.ambafrance.org/IMG/pdf/strategie_francaise_dans_l_indopacifique.pdf?27050/e31c9e8b2f1391c10ddde35d35a883eca0e795df

- Bộ Quốc phòng Pháp (2016). *La France et la sécurité en Asie-Pacifique (Pháp và an ninh ở châu Á - Thái Bình Dương)*. Paris. Truy cập tại: <https://www.defense.gouv.fr/content/download/475361/7615476/file/201606-PlaquetteAsiePacifiqueFR.comp.pdf>
- Bộ Quốc phòng Pháp (2019). *La stratégie de défense française en Indopacifique (Pháp và an ninh ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương)*. Paris. Truy cập tại: <https://www.defense.gouv.fr/content/download/532751/9176232/file/La%20France%20et%20la%20s%C3%A9curit%C3%A9%20en%20Indopacifique%20-%202019.pdf>
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật. Hà Nội.
- Đỗ Thị Thủy (chủ biên) (2020). *Những vận động mới của trật tự thế giới và cục diện khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương*. Hà Nội: NXB Thế giới.
- Parly, F. (2019). Discours de Florence Parly, ministre des Armées_Allocution au Shangri-La Dialogue (*Bài phát bi Florence Parly, Shangri-La lần thứ 18*). Singapore. Truy cập tại: https://www.defense.gouv.fr/content/download/559432/9681737/file/2019-06-01_Discours_Florence_Parly_au_Shangri-La.pdf

SUMMARY

THE FRANCE'S SECURITY STRATEGY FOR THE INDO-PACIFIC AND IMPLICATIONS FOR VIETNAM

Dinh Trung Thanh⁽¹⁾, **Nguyen Thi Le Vinh**⁽¹⁾,
Van Ngoc Thanh⁽²⁾, **Nguyen Trong Xuan**⁽³⁾

¹ Vinh University

² Hanoi University of Education

³ Vietnam Academy of Social Sciences

Received on 05/11/2020, accepted for publication on 15/12/2020

Recently, many European countries are increasingly paying attention to the Indo-Pacific region. With its military potential, strategic partnership and defense cooperation, France initially introduced policies towards this important geostrategic area, in order to strengthen cooperation and partnership with countries in a large region, in which multilateralism benefits and respect for national law will be essential for regional peace and security. In the context of that the new world order is being shaped, the strongly moving regional landscape presents many opportunities for Vietnam to contribute to the general rules of the game in accordance with international law and regulations and national interests. This article aims to analyze the content and impact of the French Indo-Pacific strategy on the region and Vietnam, thereby making policy recommendations for Vietnam to exploit the positive impacts and limit the negative effects of this policy.

Keywords: Security strategy; foreign policy; Indo-Pacific region; France; Vietnam.